

Số: /SXD-QHKT Hà Nam, ngày tháng 10 năm 2021

**TỜ TRÌNH**

**V/v ban hành giá dịch vụ nghĩa trang được đầu tư xây dựng từ nguồn  
vốn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Hà Nam**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh

*Căn cứ Luật giá ngày 20/6/2012;*

*Căn cứ Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giá;*

*Căn cứ Nghị định số 23/2016/NĐ-CP ngày 05/4/2016 của Chính phủ về xây dựng, quản lý sử dụng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng;*

*Căn cứ Nghị định số 98/2019/NĐ-CP ngày 27/12/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực hạ tầng kỹ thuật;*

*Căn cứ Thông tư số 25/2014/TT-BTC ngày 17/02/2014 của Bộ Tài chính quy định phương pháp định giá chung đối với hàng hóa, dịch vụ;*

*Căn cứ Thông tư số 14/2018/TT-BXD ngày 28/12/2018 của Bộ Xây dựng hướng dẫn phương pháp định giá dịch vụ nghĩa trang và dịch vụ hỏa táng;*

*Căn cứ Nghị quyết số 18/2015/NHDDNDNDND ngày 02/7/2015 của Hội đồng nhân dân tỉnh về quy định quản lý quy hoạch, xây dựng và sử dụng nghĩa trang trên địa bàn tỉnh Hà Nam;*

*Căn cứ Quyết định số 49/2017/QĐ-UBND ngày 18/12/2017 về ban hành Quy định quản lý nghĩa trang và cơ sở hỏa táng trên địa bàn tỉnh Hà Nam;*

*Căn cứ Báo cáo xác định phương án giá dịch vụ nghĩa trang trên địa bàn tỉnh Hà Nam (kèm theo Báo cáo số 290/IICM-TV ngày 29/9/2021 của Viện Quản lý đầu tư xây dựng - Trường Đại học Xây dựng Hà Nội);*

*Căn cứ Văn bản số 2071/STC-GCS ngày 25/10/2021 của Sở Tài chính về thẩm định giá dịch vụ nghĩa trang được đầu tư xây dựng từ nguồn vốn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Hà Nam;*

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh (tại Văn bản số 3760/UBND-GTXD ngày 16/12/2020) về tổ chức lập chỉ số giá xây dựng Quý I năm 2021; Đơn giá xây dựng công trình phân khảo sát, thí nghiệm, sửa chữa và bảosoo dưỡng công trình xây dựng và đơn giá dịch vụ nghĩa trang trên địa bàn tỉnh; Sở Xây dựng báo cáo, trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành giá dịch vụ nghĩa trang được đầu tư xây dựng từ nguồn vốn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Hà Nam nội dung như sau:

## **I. Cơ sở pháp lý và sự cần thiết ban hành văn bản**

### **1. Cơ sở pháp lý:**

- Tại khoản 1 Điều 31 Nghị định 23/2016/NĐ-CP ngày 05/4/2016 của Chính phủ về xây dựng, quản lý sử dụng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng quy định trách nhiệm của Ủy ban nhân dân tỉnh như sau : “ 1. Thống nhất tổ chức quản lý nghĩa trang và cơ sở hỏa táng trên địa bàn; ban hành các quy định cụ thể về quản lý nghĩa trang, cơ sở hỏa táng với các nội dung cơ bản bao gồm: Quy định về quy hoạch, đầu tư xây dựng, cải tạo, đóng cửa và di chuyển nghĩa trang; quản lý và sử dụng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng; **quản lý chi phí, giá dịch vụ nghĩa trang, hỏa táng**; phân công, phân cấp trách nhiệm cho cơ quan chuyên môn và phân cấp quản lý cho Ủy ban nhân dân các cấp về quản lý nghĩa trang, cơ sở hỏa táng trên địa bàn”.

- Tại Điều 28, Nghị định 23/2016/NĐ-CP ngày 05/4/2016 của Chính phủ có quy định: “1. Đối với các nghĩa trang, cơ sở hỏa táng được đầu tư từ nguồn vốn ngân sách nhà nước: Sở Xây dựng tổ chức lập, Sở Tài chính thẩm định giá dịch vụ nghĩa trang, dịch vụ hỏa táng, trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt”;

### **2. Sự cần thiết ban hành văn bản:**

Thực hiện Nghị quyết số 18/2015/NQ-HĐND ngày 02/7/2015 của Hội đồng nhân dân tỉnh và Quyết định số 49/2017/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh, công tác quản lý nghĩa trang trên địa bàn các huyện đã dần được nâng cao; công tác chỉnh trang, cải tạo nghĩa trang và đầu tư xây dựng mới nghĩa trang cấp huyện dần được thực hiện theo quy hoạch. Để thực hiện công tác quản lý chi phí dịch vụ nghĩa trang khi đi vào hoạt động đối với các nghĩa trang được đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước, việc ban hành giá dịch vụ nghĩa trang trên địa bàn tỉnh là cần thiết, là cơ sở để các đơn vị quản lý, vận hành nghĩa trang ký hợp đồng với người sử dụng dịch vụ.

## **II. Nội dung xác định giá dịch vụ nghĩa trang:**

**1. Nguyên tắc xác định:** Giá dịch vụ nghĩa trang được xác định trên cơ sở tính đúng, tính đủ các chi phí hợp lý, hợp lệ dịch vụ nghĩa trang và mức lợi nhuận hợp lý theo quy định của pháp luật;

### **2. Phương pháp xác định:**

a) Hiện trạng các dịch vụ nghĩa trang trên địa bàn tỉnh:

- Thành phố Phú Lý: Nghĩa trang nhân dân phía Tây thành phố tại phường Châu Sơn (do Công ty cổ phần môi trường và công trình đô thị Hà Nam quản lý) có thu phí dịch vụ gồm dịch vụ chăm sóc ban đầu và chăm sóc

mộ; dịch vụ lát gạch lối đi, làm khuôn mộ; dịch vụ bốc mộ từ hung táng sang cát táng; dịch vụ xây mộ;

- Huyện Lý Nhân: Nghĩa trang Đất mẹ xã Văn Lý (*do Trường quốc tế Á Châu tài trợ, UBND xã quản lý*) có dịch vụ đào huyệt, chôn cất; xây mộ cát táng; xây mộ chôn một lần;

- Thị xã Duy Tiên: tại Nghĩa trang TDP Hoàng Hạ, Ngọc Động, Động Linh có thu phí an táng (xây mộ).

Các nghĩa trang còn lại trên địa bàn các huyện, thành phố, thị xã không thực hiện thu phí dịch vụ.

b) Dự kiến các dịch vụ nghĩa trang công bố:

Căn cứ hiện trạng các nghĩa trang trên địa bàn tỉnh, đề xuất các dịch vụ nghĩa trang như sau:

- Đào huyệt mộ cát táng;
- Đào huyệt mộ hung táng;
- Xây dựng mộ cát táng;
- Xây dựng mộ hung táng;
- Dịch vụ chăm sóc, bảo quản, duy trì;

*\* Trên địa bàn tỉnh chưa có cơ sở hỏa táng; các nghĩa trang chưa tổ chức dịch vụ tang lễ tại nghĩa trang, chủ yếu tang lễ tổ chức tại gia đình; chưa có dịch vụ lưu giữ tro cốt nên tại thời điểm này, chưa có cơ sở để tính toán và đề xuất các dịch vụ hỏa táng, dịch vụ tang lễ, lưu giữ tro cốt. Trong giai đoạn sau, khi các nghĩa trang được đầu tư hoàn thiện theo quy hoạch, quy chuẩn quy định, sẽ thực hiện xác định các dịch vụ trên.*

b) Khu vực dự kiến công bố:

- Khu vực thuộc địa bàn thành phố Phủ Lý, thị xã Duy Tiên, Kim Bảng;
- Khu vực các huyện còn lại gồm Thanh Liêm, Lý Nhân, Bình Lục

c) Phương pháp xác định (*theo Thông tư số 14/2018/TT-BXD ngày 28/12/2018 của Bộ Xây dựng hướng dẫn phương pháp định giá dịch vụ nghĩa trang và dịch vụ hỏa táng*):

- Giá dịch vụ đào mộ, xây dựng mộ: xác định trên cơ sở kích thước phần mộ cá nhân, khối lượng công việc phải thực hiện, yêu cầu kỹ thuật, chất lượng vật liệu và các chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật để hoàn thành dịch vụ. Chi phí thực hiện các dịch vụ này xác định theo quy định về quản lý chi phí đầu tư xây dựng và mặt bằng giá tại địa phương nơi xây dựng nghĩa trang.

Trong đó:

+ Kích thước tối đa của mộ phần được xác định theo quy định tại QCVN07-10:2016/BXD về các công trình hạ tầng kỹ thuật - công trình nghĩa trang và Quy định quản lý nghĩa trang và cơ sở hỏa táng trên địa bàn tỉnh Hà

Nam ban hành kèm theo Quyết định số 49/2017/QĐ-UBND ngày 18/12/2017 của UBND tỉnh, theo đó:

- . Mộ hung táng hoặc chôn cất 1 lần:
  - . Kích thước mộ tối đa (dài x rộng x cao): 2,4 m x 1,4 m x 0,8 m
  - . Kích thước huyệt mộ (dài x rộng x sâu): 2,2 m x 0,9 m x 1,5 m
- . Mộ cát táng:
  - . Kích thước mộ tối đa (dài x rộng x cao): 1,5 m x 1 m x 0,8 m
  - . Kích thước huyệt mộ (dài x rộng x sâu): 1,2 m x 0,8 m x 0,8 m
- + Phương pháp xác định chi phí thực hiện theo hướng dẫn tại Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng về việc hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng.
- + Định mức kinh tế - kỹ thuật của các công tác đào đất, đắp đất, xây móng, tường, trát tường,... căn cứ theo hướng dẫn tại Thông tư số 12/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng về việc ban hành định mức xây dựng.
- + Giá vật liệu theo Công bố giá quý III/2021 ban hành kèm theo Công bố số 2279/CB-SXD ngày 27/9/2021 của Sở Xây dựng.
- + Giá nhân công xây dựng căn cứ theo hướng dẫn tại Quyết định số 2209/QĐ-UBND ngày 27/10/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố Đơn giá nhân công xây dựng và đơn giá nhân công tư vấn xây dựng trên địa bàn tỉnh Hà Nam.
- + Giá ca máy căn cứ theo hướng dẫn tại Quyết định số 2622/QĐ-UBND ngày 22/12/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố Bảng giá ca máy và thiết bị thi công xây dựng và cập nhật giá nhiên liệu tại thời điểm tính toán.
- + Giá chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng. Giá tính toán đào, xây mộ áp dụng đối với mộ có kích thước tối đa theo quy chuẩn, trường hợp mộ có kích thước nhỏ hơn, khi xây dựng giá dịch vụ nghĩa trang, các đơn vị tổ chức lập dự toán theo kích thước mộ được phê duyệt theo quy hoạch chi tiết.
- + Công tác đào huyệt mộ cát táng và mộ hung táng: gồm công tác đào đất huyệt mộ; Công tác xây dựng mộ hung táng gồm các công tác đào huyệt mộ, đắp mộ, xây mộ, trát mộ; Công tác xây dựng mộ cát táng gồm các công tác đào đất huyệt mộ, đắp mộ, xây mộ, trát, ốp mộ;
- Giá dịch vụ chăm sóc, bảo quản, duy trì: xác định theo mặt bằng giá dịch vụ đã hình thành trên thị trường hoặc giá dịch vụ thỏa thuận giữa nhà cung cấp dịch vụ với người sử dụng dịch vụ tùy theo yêu cầu và chất lượng cung cấp của dịch vụ, thời gian sử dụng dịch vụ phù hợp với chế độ chính sách của Nhà nước, đặc điểm kinh tế - xã hội của địa phương; Giá tham khảo của một số tỉnh đã công bố. Giá dịch vụ chăm sóc, bảo quản, duy trì được xác định trọn gói cho 1 mộ.

### **3. Kết quả tính toán:**

- Bảng giá dịch vụ nghĩa trang trên địa bàn tỉnh Hà Nam:

Stt	Tên dịch vụ	Đơn vị tính	Giá dịch vụ (chưa bao gồm VAT)	
			Phủ Lý, Duy Tiên, Kim Bảng	Lý Nhân, Bình Lục, Thanh Liêm
1	Đào huyết mộ cát táng bằng thủ công	đồng/huyết	97.000	92.000
2	Đào huyết mộ hung táng bằng thủ công	đồng/huyết	375.000	356.000
3	Xây mộ cát táng	đồng/mộ	2.465.000	2.421.000
4	Xây mộ hung táng	đồng/mộ	2.591.000	2.531.000
5	Chăm sóc, bảo quản, duy trì mộ cát táng	đồng/ mộ	3.000.000 ÷ 4.500.000	
6	Chăm sóc, bảo quản, duy trì mộ hung táng	đồng/ mộ	1.000.000 ÷ 1.500.000	

- Giá dịch vụ đào, xây mộ áp dụng đối với mộ có kích thước tối đa theo quy chuẩn, trường hợp mộ có kích thước khác với kích thước trên, khi xây dựng giá dịch vụ nghĩa trang, các đơn vị tổ chức lập dự toán theo kích thước mộ trong quy hoạch chi tiết hoặc tổng mặt bằng của dự án được cấp có thẩm quyền chấp thuận, đảm bảo không vượt mức giá trên.

- Giá dịch vụ chăm sóc, bảo quản, duy trì được xác định trọn gói cho toàn bộ thời gian chôn cất 01 mộ tại nghĩa trang.

(chi tiết theo Báo cáo xác định giá dịch vụ nghĩa trang của Viện quản lý đầu tư - Trường Đại học xây dựng)

### III. Ý kiến các đơn vị về dự thảo Quyết định và phương án xác định:

Ngày 23/9/2021, Sở Xây dựng có Văn bản số 2235/SXD-QHKT đề nghị các đơn vị tham gia ý kiến về dự thảo Quyết định ban hành giá dịch vụ nghĩa trang. Ý kiến của đơn vị như sau:

1. Ý kiến thẩm định của Sở Tài chính (tại văn bản số 2071/STC-GCS ngày 25/10/2021): tiếp thu, chỉnh sửa nội dung ý kiến của Sở Tài chính. Nội dung chỉnh sửa lại như sau:

“Giao Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra các tổ chức, cá nhân có liên quan thực hiện thu, quản lý, sử dụng dịch vụ nghĩa trang được đầu tư từ nguồn ngân sách nhà nước trên địa bàn quản lý”.

2. Ý kiến các đơn vị:

2.1 Thị xã Duy Tiên (Tại Văn bản số 1029/UBND-QLĐT ngày 27/9/2021): Nhất trí với dự thảo

2.2 Huyện Kim Bảng (tại Văn bản số 1046/UBND-KT&HT ngày 28/9/2021): Nhất trí với dự thảo

2.3 Huyện Lý Nhân (Tại Văn bản số 1143/UBND-KH&HT ngày 01/10/2021): Đề nghị bổ sung vào căn cứ Quyết định: “Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019” và “Nghị định số 149/2016/NĐ-CP ngày 11/11/2016 của Chính phủ về sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định 177/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật giá”.

**Giải trình:** Tiếp thu ý kiến của đơn vị và hoàn thiện dự thảo.

2.4 Huyện Thanh Liêm (Tại Văn bản số 1209/UBND-KT&HT ngày 27/9/2021):

- Đề nghị điều chỉnh “nguồn vốn có nguồn gốc từ ngân sách nhà nước” thành “vốn đầu tư công, vốn nhà nước ngoài đầu tư công”.

**Giải trình:**

Theo quy định tại Điều 28, Nghị định 23/2016/NĐ-CP ngày 05/4/2016 của Chính phủ có quy định: “1. Đối với các nghĩa trang, cơ sở hỏa táng được đầu tư từ nguồn vốn ngân sách nhà nước: Sở Xây dựng tổ chức lập, Sở Tài chính thẩm định giá dịch vụ nghĩa trang, dịch vụ hỏa táng, trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt”; Vì vậy Sở Xây dựng thực hiện theo đúng quy định Nghị định 23/2016/NĐ-CP của Chính phủ.

- Bổ sung nội dung việc xác định giá dịch vụ nghĩa trang theo Quyết định này được điều chỉnh khi các yếu tố cấu thành giá dịch vụ có sự thay đổi; Cập nhật căn cứ tính toán theo các Thông tư số 11/2021/TT-BXD, Thông tư số 12/2021/TT-BXD;

**Giải trình:** Các Thông tư số 11/2021/TT-BXD, Thông tư số 12/2021/TT-BXD có hiệu lực từ ngày 15/10/2021. Để đảm bảo tính pháp lý, cơ quan soạn thảo tiếp thu ý kiến của đơn vị và hoàn thiện dự thảo.

2.5 Đến thời điểm hiện tại, huyện Bình Lục và Thành phố Phủ Lý chưa có Văn bản tham gia ý kiến.

#### **IV. Nội dung đề xuất ban hành:**

##### **1. Giá dịch vụ nghĩa trang trên địa bàn tỉnh Hà Nam**

- Bảng giá dịch vụ nghĩa trang trên địa bàn tỉnh Hà Nam như sau:

Stt	Tên dịch vụ	Đơn vị tính	Giá dịch vụ (chưa bao gồm VAT)	
			Phủ Lý, Duy Tiên, Kim Bảng	Lý Nhân, Bình Lục, Thanh Liêm
1	Đào huyệt mộ cát táng bằng thủ công	đồng/huyệt	97.000	92.000
2	Đào huyệt mộ hung táng bằng thủ công	đồng/huyệt	375.000	356.000
3	Xây mộ cát táng	đồng/mộ	2.465.000	2.421.000
4	Xây mộ hung táng	đồng/mộ	2.591.000	2.531.000
5	Chăm sóc, bảo quản, duy trì mộ cát táng	đồng/ mộ	3.000.000 ÷ 4.500.000	
6	Chăm sóc, bảo quản, duy trì mộ hung táng	đồng/ mộ	1.000.000 ÷ 1.500.000	

- Mức giá cho dịch vụ đào, xây mộ tính toán đối với kích thước mộ tối đa theo quy định tại QCVN07-10:2016/BXD về các công trình hạ tầng kỹ thuật – công trình nghĩa trang, theo đó:

+ Mộ hung táng hoặc chôn cất 1 lần:

. Kích thước mộ tối đa (dài x rộng x cao): 2,4 m x 1,4 m x 0,8 m

. Kích thước huyệt mộ (dài x rộng x sâu): 2,2 m x 0,9 m x 1,5 m

+ Mộ cát táng:

. Kích thước mộ tối đa (dài x rộng x cao): 1,5 m x 1 m x 0,8 m

. Kích thước huyệt mộ (dài x rộng x sâu): 1,2 m x 0,8 m x 0,8 m

Trường hợp mộ có kích thước khác với kích thước trên, khi xây dựng giá dịch vụ nghĩa trang, các đơn vị tổ chức lập dự toán theo kích thước mộ trong quy hoạch chi tiết hoặc tổng mặt bằng của dự án được cấp có thẩm quyền chấp thuận, đảm bảo không vượt mức giá trên.

- Giá dịch vụ chăm sóc, bảo quản, duy trì được xác định trọn gói cho toàn bộ thời gian chôn cất 01 mộ tại nghĩa trang. Căn cứ khung giá trong bảng giá, các đơn vị quản lý nghĩa trang xác định mức giá phù hợp với yêu cầu, chất lượng cung cấp của dịch vụ, thời gian sử dụng dịch vụ và thỏa thuận với người sử dụng dịch vụ.

- Các dịch vụ khác không có trong đơn giá tại Bảng trên, các đơn vị quản lý nghĩa trang thống nhất thỏa thuận với các cá nhân, hộ gia đình khi có nhu cầu.

## **2. Tổ chức thực hiện**

- Giá dịch vụ nghĩa trang là cơ sở để xác định giá thu các dịch vụ nghĩa trang được đầu tư xây dựng từ nguồn vốn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Hà Nam. Khuyến khích các tổ chức, cá nhân đầu tư xây dựng nghĩa trang từ nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước áp dụng.

- Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra các tổ chức, cá nhân có liên quan thực hiện thu, quản lý, sử dụng dịch vụ nghĩa trang được đầu tư từ nguồn ngân sách nhà nước trên địa bàn quản lý.

- Đơn vị quản lý nghĩa trang xác định và tổ chức thu, quản lý, sử dụng dịch vụ nghĩa trang được đầu tư từ nguồn ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật.

Sở Xây dựng kính trình UBND tỉnh xem xét, phê duyệt./.

*(kèm theo dự thảo Quyết định và Báo cáo xác định giá dịch vụ nghĩa trang của đơn vị tư vấn, ý kiến thẩm định của Sở Tài chính)*

### **Nơi nhận:**

- Như kính gửi;
  - Sở Tài chính;
  - Lưu: VT, QHKT.
- CV(Nh)-2021/1472.

**GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Quang Huy**